**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-ST Ngày 21 - 12 - 2022

NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ðức Thuận;

*Thẩm phán:* Ông Ðặng Minh Tuân;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ðặng Bắc;

1. Bà Lý Thu Hương;
2. Ông Nguyễn Huy Hoàng.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tuyết Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2022/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QÐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Bùi Nguyên B**, sinh năm 1975, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT: Xóm LL, xã DÐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở: Tổ 24, phường PÐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ La Thị H và 01 con.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Bùi Nguyên B do Ðoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên cử: Luật sư Nguyễn Ðức H1, Văn phòng Luật sư Thanh Hoa, thuộc Ðoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).
* Người chứng kiến:

1. Ông Hà Việt D, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

1. Anh Trần Hoài Th, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 04/7/2022 tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 03, phường QV, thành phố Thái Nguyên phát hiện một người nam giới đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Người nam giới chấp hành khai tên là Bùi Nguyên B, sinh năm 1975 trú tại: Tổ 24 phường PÐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời B lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 khối chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật có kích thước 16cm x 10cm x 3cm, khối chất bột được bọc bên ngoài bằng 08 lớp nilon. B khai là ma túy heroine B mang theo nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B và niêm phong 01 khối chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật vào bì ký hiệu B. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen và số tiền

6.000.000 đồng. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Nguyên B nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ niêm phong ký hiệu B của B, kết quả: Số chất bột màu trắng trong bì có khối lượng **353,55 gam**, lấy 5,567 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì B1, số còn lại niêm phong bì ký hiệu B2 lưu kho theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1042/KL-KTHS ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu là 353,55 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 9 giờ ngày 04/7/2022 B một mình từ nhà tại tổ 24, phường PÐP, thành phố Thái Nguyên đi đến khu vực phía sau trung tâm thương mại Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Tại đây B gặp một người nam giới không quen biết và được người này chia cho một ít heroine để sử dụng, khi B sử dụng xong người này bảo sẽ bán chịu cho B 01 bánh heroine với giá 212.000.000 đồng để B đem đi bán, khi nào bán xong thì thanh toán tiền cho người này. B đồng ý, hai bên thống nhất đến 13 giờ cùng ngày hai bên gặp nhau tại khu vực đường tàu thuộc phường QV, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để giao nhận heroine, sau đó B đi về nhà. Ðến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày B đón xe buýt đi đến khu vực cầu Mỏ Bạch, B xuống xe rồi đi bộ đến khu vực đường tàu thuộc phường QV, thành phố Thái Nguyên, đến nơi B đứng đợi một lúc thì người nam giới đã hẹn đi xe mô tô đến đưa cho B 01 Bánh heroine được bọc nhiều lớp nilon bên ngoài, B cầm bánh heroine cất vào túi quần phía trước bên phải B đang mặc rồi tiếp tục đi bộ dọc đường tàu để tìm người mua dự định sẽ bán với giá 215.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKS, ngày 02/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Bùi Nguyên B về tội “Mua Bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Ðiều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Nguyên B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Ðiều 251; điểm s khoản 1 Ðiều 51; Ðiều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù chung thân. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Ðiều 47 Bộ luật Hình sự và Ðiều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Tạm giữ 01 điện thoại di động và số tiền 6.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Ðiều 135, khoản 2 Ðiều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm

sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội

“Mua Bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Ðiều 251 Bộ

luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Ðiều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Viện kiểm sát đối đáp với đề nghị của luật sư về việc xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không có cơ sở chấp nhận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên đề nghị xử phạt tù chung thân đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Ðiều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.
2. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 04/7/2022 tại khu vực đường tàu thuộc tổ 3, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Bùi Nguyên B đã mua của một người nam giới không rõ nhân thân, lai lịch 01 Bánh heroine có khối lượng **353,55** gam với giá 212.000.000 đồng. Sau đó B mang toàn bộ số Heroine trên đi bộ dọc đường tàu để tìm nơi bán bánh heroine với giá 215.000.000 đồng nhằm mục đích kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Mua Bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Ðiều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Ðiều luật 251 Bộ luật Hình sự có nội dung:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

*…4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm tù chung thân hoặc tử hình.*

*…b) Heroine… có khối lượng 100 gam trở lên.*

1. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.
2. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng mua bán khối lượng ma túy lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Ðiều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Ðiều 52 Bộ luật Hình sự.

Ðề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Ðề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận.

1. Vật chứng vụ án:
   * Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong ký hiệu B1, B2, B3 cần tịch thu tiêu hủy.
   * Ðối với số tiền 6.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của bị cáo, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.
2. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Ðiều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước.
3. Về nguồn gốc ma túy: B khai đã mua ma túy của một người nam giới không quen biết, không rõ địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.
4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

túy".

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Ðiều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Nguyên B phạm tội "Mua Bán trái phép chất ma
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Ðiều 251; điểm s khoản 1 Ðiều 51;

Ðiều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Nguyên B tù chung thân, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022.

Áp dụng Ðiều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Bùi Nguyên B 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Ðiều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 triệu đồng sung quỹ nhà nước.
2. Về vật chứng: Áp dụng Ðiều 47 Bộ luật Hình sự và Ðiều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

\* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **B1** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Phạm Quang Tuấn và 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: Hoàn trả 5,553 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói là mẫu ký hiệu B1 vụ Bùi Nguyên B, sinh năm 1975 – phạm tội về ma túy.

+ 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **B2** trên mép dán có chữ ký của Bùi Nguyên B cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSÐT Công an thành phố Thái Nguyên, bên ngoài ghi: 347,983 gam chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Nguyên B.

+ 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **B3** trên mép dán có chữ ký của Bùi Nguyên B cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSÐT Công an thành phố Thái Nguyên, bên ngoài ghi bì niêm phong ban đầu vụ Bùi Nguyên B.

\* Tạm giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành:

+ 01 điện thoại di động đựng trong bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký của Bùi Nguyên B cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSÐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: Niêm phong điện thoại di động của Bùi Nguyên B, số thuê bao là 0865.849.122.

+ 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 31/10/2022; số tiền theo ủy nhiệm chi số 362/419 ngày 03/11/2022 của Kho bạc tỉnh Thái Nguyên.*

1. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Ðiều 135, khoản 2 Ðiều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”*

1. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Ðiều 331, Ðiều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Bo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND cấp cao tại Hà Nội; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND cấp cao tại Hà Nội;
* VKSND tỉnh Thái Nguyên;
* Công an tỉnh Thái Nguyên;
* Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
* Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
* Bị cáo;
* Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự. **Bùi Đức Thuận**